

Số: 1031/2021/QĐST-HNGĐ

Biên Hòa, ngày 19 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1528/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1982.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Nhà không số thuộc tổ 26, khu phố 2A, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 11 và 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu G, sinh ngày 21/04/2003 và cháu Nguyễn Mai T, sinh ngày 25/4/2007. Bà V và ông T thỏa thuận giao cháu Nguyễn Mai T cho bà V trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hàng tháng ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu T 3.000.000đ (ba triệu đồng/tháng) kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2021 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Riêng cháu G đã trưởng thành và có khả năng lao động nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị V tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm bà Nguyễn Thị V nộp theo biên lai số 0001848 ngày 02/07/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được khấu trừ án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Bà V đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND xã, phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hương